

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ MỸ HÀO  
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 16/4/2021

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Lâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/Bà: Nguyễn Thị Thìn.

2/Ông: Nguyễn Xuân Khải.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Mạnh Hùng- Thư ký TAND Thị xã M H

*Đại diện VKSND thị xã tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Hiền Dung - KSV.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thị xã M H, tỉnh H Y  
xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày  
24/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:22/2021/QĐXXST- HS ngày  
02/4/2021 đối với:

\* Bị cáo: **Đỗ Thanh N**- sinh năm 1993                      Giới tính: N

HKTT: Thôn C S, xã C X, thị xã M H, tỉnh HY.

Quốc tịch: Việt N Dân tộc: Kinh                      Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do   Chức vụ: Không                      Trình độ học vấn: 09/12

Họ và tên bố: Đỗ Hùng Q, sinh năm 1973.

Họ và tên mẹ: Trần Thị A, sinh năm 1974.

Vợ: Hoàng Thị Ng, sinh năm 1997 (đã li hôn)

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại  
tạm giam Công an tỉnh H Y.

Có mặt tại phiên tòa.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh: Ngô Đức Th, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn C L, xã Ng L, huyện YM, tỉnh HY.

(vắng mặt tại phiên tòa)

\***Những người làm chứng:**

1/Anh: Vũ Thành Đ, sinh năm 2002.

2/Anh: Nguyễn Đức Kh, sinh năm 2002.

Đều trú tại: Thôn V D, xã H P, thị xã M H, tỉnh H Y.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

3/Ông: Đỗ Hùng Q, sinh năm 1973. (có mặt)

Trú tại: Thôn C S, xã C X, thị xã M H, tỉnh H Y.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại đoạn đường thuộc tổ dân phố Th V, phường M Đ, thị xã M H có một số đối tượng biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 15/12/2020, tại địa điểm nêu trên, Công an thị xã M H phối hợp cùng Công an phường M Đ tiến hành kiểm tra, phát hiện Đỗ Thanh N, sinh năm 1993, Hộ khẩu thường trú: Thôn C S, xã C X, thị xã M H, tỉnh H Y có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ: Thu tại lòng bàn tay trái của N 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất màu trắng dạng bột (niêm phong trong một phong bì ký hiệu N1). Ngoài ra, Cơ quan Công an còn quản lý của N 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh không có biển số, số khung RLHHC 09093Y24313, số máy HC09E-0424395 đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Thanh N. Kết quả khám xét không thu, giữ đồ vật gì.

Tại bản Thông báo kết luận giám định sơ bộ số: 10/MT-PC09 ngày 15/12/2020, Bản kết luận giám định số: 10/MT-PC09 ngày 18/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H Y kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu N1, có khối lượng là 0,109gam, là ma túy loại Heroine. Hoàn lại sau giám định 0,098gam Heroine trong niêm phong ký hiệu N1.

Quá trình điều tra, Đỗ Thanh N khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy (Heroine), do có nhu cầu sử dụng nên khoảng 12 giờ ngày 15/12/2020, N mượn xe mô tô nói trên của anh Ngô Đức Th, sinh năm 1981 ở thôn C L, xã Ng L, huyện Y M, tỉnh H Y, sau đó N điều khiển xe mô tô đến khu vực bờ đê thuộc thị trấn K S, huyện B G, tỉnh HD. Tại đây N mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá: 100.000đồng. N cất 01 gói ma túy nói trên vào trong người và điều khiển xe mô tô đi về để sử dụng ma túy. Khi N đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố ThV, phường M Đ, thị xã M H thì bị lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ N khai bán ma túy cho N tại khu vực bờ đê sông K S, huyện B G, tỉnh H D. Cơ quan cảnh sát điều tra Công

an thị xã M H đã thông báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B G, tỉnh HD để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, không biển số, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Ngô Đức Th. Anh Th không biết N mượn xe mô tô để đi mua ma túy nên ngày 02/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M H đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Th. Anh Th nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì.

Cáo trạng số: 21/CT-VKS-MH ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M H truy tố Đỗ Thanh N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Đỗ Thanh N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Thanh N từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời gian tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,098gam Heroine hoàn lại sau giám định trong niêm phong ghi ký hiệu N1.

Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thanh N không tranh luận, nhất trí với nội dung bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH. Bị cáo đã nhận thức được hành vi cũng như việc làm của mình, bị cáo tự nguyện thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1/ *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thị xã M H và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2/ *Về nội dung vụ án*: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng; Biên bản kiểm tra; Kết luận giám định cùng các vật chứng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 15/12/2020, bị cáo mượn xe mô tô của anh Ngô Đức Th đi đến khu vực bờ đê thuộc thị trấn K S, huyện B G, tỉnh H D mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá: 100.000đồng. Bị cáo cất 01 gói ma túy nói trên lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi về để sử dụng, khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Th V, phường M Đ, thị xã M H thì bị lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ vật chứng: 01 gói ma túy có khối lượng là 0,109gam, là Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo tàng trữ mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành trên thị trường. Hành vi của bị cáo trực tiếp tiếp tay cho việc mua, bán mặt hàng cấm. Việc sử dụng ma túy là rất nguy hiểm cho sức khỏe và là nguyên nhân dẫn đến lây lan căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS. Đối tượng là tầng lớp thanh, thiếu niên là nguồn lao động chính trong xã hội, gây băng hoại đạo đức xã hội, làm giảm sức lao động và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Khi cân nhắc hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo để ra một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có tính giáo dục, phòng ngừa chung.

3/*Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và hướng xử lý đối với bị cáo*:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình sinh sống tại địa phương bản thân bị cáo và gia đình chấp hành đầy đủ chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như mọi qui định do địa phương đề ra. Bị cáo có ông nội và ông bà ngoại có công trong cuộc kháng chiến của dân tộc, được Nhà Nước tặng thưởng huân, huy chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo là thanh niên mới lớn chưa có tiền án, tiền sự nhưng đã là đối tượng nghiện chất ma túy. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm trực tiếp tiếp tay cho hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, khi cân nhắc hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

4/ *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5/ *Về vật chứng*: Đối với 0,098gam Heroine trong niêm phong ký hiệu N1 hoàn lại sau giám định. Đây là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

*Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thanh N phạm tội “***Tàng trữ trái phép chất ma túy***”
2. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thanh N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2020.
3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.  
- Tịch thu, tiêu hủy: 0,098gam Heroine trong niêm phong ký hiệu N1 hoàn lại sau giám định. (Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135 và khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhân:**

- *Tòa án tỉnh*
- *VKS Thị xã + VKSND tỉnh H Y;*
- *Công an + Chi cục THADS thị xã;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh.*
- *Người tham gia tố tụng.*
- *Lưu*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Lâm**